

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOÀI ÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST

Ngày: 09/7/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Hồng Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Quý Hòa;

Bà Nguyễn Thị Bích Hiền.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Văn Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T; tên gọi khác: Chít; sinh ngày 12 tháng 02 năm 1996, tại Bình Định; nơi cư trú: thôn C, xã P, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Công S; con bà: Đinh Thị H; vợ: Lê Thị Bích T; có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; bị bắt phạm tội quả tang và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2021 cho đến nay; bị cáo có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Nguyễn Công S, sinh năm 1959; có mặt.

Nơi cư trú: thôn C, xã P, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

**- Người làm chứng:**

+ Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1982; vắng mặt.

Nơi cư trú: Khu phố C, TT. Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2017, Nguyễn Văn T vào TP.Hồ Chí Minh tìm kiếm việc làm và có quen biết với người tên K (không rõ lai lịch, địa chỉ). Sau khi về quê ở xã P, huyện Hoài Ân do không có ma túy để sử dụng, T đã liên lạc qua Facebook nhờ K mua ma túy; đồng thời nộp tiền vào tài khoản của K 3.000.000 đồng tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Chi nhánh huyện Hoài Ân. Ngày 08/3/2021, K gọi cho T qua Messenger nói đã gửi ma túy qua nhà xe “Xuân Huy” và bảo T liên hệ để nhận. Đến khoảng 07 giờ 40 phút ngày 09/3/2021, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77K1-197.73 đến nhà xe “Xuân Huy” ở khu phố C, thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân; gặp Nguyễn Xuân H nhận gói hàng có ghi tên và số điện thoại của Nguyễn Văn T và trả tiền cước 30.000 đồng. Sau đó, T cầm gói hàng có chứa ma túy đi đến vị trí xe mô tô biển kiểm soát 77K1-197.73 thì lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Định phối hợp với Công an huyện Hoài Ân kiểm tra, phát hiện, thu giữ trên người Nguyễn Văn T 01 hộp nhựa hình tròn, bên trong chứa 01 gói ni lông hàn kín 04 góc, kích thước (4x6)cm có chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 (một) điện thoại màu đen hiệu Nokia; 01 (một) điện thoại màu vàng hiệu Samsung; 01 (một) xe mô tô hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, biển kiểm soát 77K1-197.73.

Tại kết luận giám định số: 77/PC09 ngày 10/3/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận: Các hạt tinh thể không màu đựng trong 01 gói ni lông hàn kín bốn góc, có kích thước (4x6)cm ghi thu của Nguyễn Văn T (ký hiệu A) gửi giám định là ma túy; có khối lượng 1,8249 gam là loại Methamphetamine.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Công S trình bày, xe mô tô hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, biển kiểm soát 77K1-197.73 do ông dùng tiền của mình mua và để con trai của ông là Nguyễn Văn T đứng tên chủ sở hữu trên giấy đăng ký xe. Chiếc xe này là phương tiện sử dụng đi lại chung cho cả gia đình; ông không biết T sử dụng xe vào việc phạm tội. Nên ông đề nghị xin lại chiếc xe để phục vụ công việc gia đình và không có yêu cầu gì khác.

Bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSHA ngày 31/5/2021 của VKSND huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T có mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 1,3101 gam mẫu A (Methamphetamine) và vỏ bọc bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) hộp nhựa hình trụ tròn đường kính 10cm bên ngoài bọc ni lông dán băng keo, mặt trên có ghi chữ “Nguyễn Văn T 0866698817”; 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật kích thước (5x8x1,5)cm; 01 (một) hộp quẹt ga màu xanh.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu vàng hiệu Samsung, bị vỡ mặt kính trước.

+ Trả lại: 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu Nokia cho bị cáo; 01 (một) xe mô tô hai bánh, BKS: 77K1-197.73, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn đen cho ông Nguyễn Công S.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Ân, Điều tra viên, VKSND huyện Hoài Ân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật

chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 07 giờ 40 phút ngày 09/3/2021, tại khu phố C, thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân. Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,8249 gam Methamphetamine, với mục đích sử dụng và đã bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Định phối hợp với Công an huyện Hoài Ân kiểm tra, phát hiện bắt giữ. Kết luận giám định: Các hạt tinh thể không màu đựng trong 01 gói ni lông, có kích thước (4x6)cm thu giữ gửi giám định là ma túy; có khối lượng 1,8249 gam Methamphetamine. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật, thấy được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Nên, cần phải lên một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục thành người công dân tốt cho xã hội và làm gương cho những người khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 1,3101 gam mẫu A (Methamphetamine) và vỏ bọc bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, do đó cần tịch thu, tiêu hủy.
- 01 (một) hộp nhựa hình trụ tròn đường kính 10cm bên ngoài bọc ni lông dán băng keo, mặt trên có ghi chữ “Nguyễn Văn T 0866698817”; 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật kích thước (5x8x1,5)cm; 01 (một) hộp quẹt ga màu xanh. Đây là vật không có giá trị, cần tịch thu, tiêu hủy.
- 01 (một) điện thoại di động màu vàng hiệu Samsung, bị vỡ mặt kính

trước. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu Nokia. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh, BKS: 77K1-197.73, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn đen, do ông Nguyễn Công S bỏ tiền ra mua, là phương tiện sử dụng đi lại cho cả gia đình; ông không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội, nên trả lại cho ông Nguyễn Công S.

[6] Nguồn gốc số ma túy thu giữ, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhờ người đàn ông tên K mua. Do không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 09/3/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 1,3101 gam mẫu A (Methamphetamine) và vỏ bọc bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 bì thư dán kín, có đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định (năm hình dấu), chữ ký của Ngô Thành V, Nguyễn Thanh T1, Lê Tuấn T2 (đều một chữ ký); 01 (một) hộp nhựa hình trụ tròn đường kính 10cm bên ngoài bọc ni lông dán băng keo, mặt trên có ghi chữ “Nguyễn Văn T 0866698817”; 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật kích thước (5x8x1,5)cm; 01 (một) hộp quẹt ga màu xanh.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động màu vàng hiệu Samsung, số IMEI1: 358131/09/546266/0; số IMEI2: 358132/09/546266/8, bị vỡ mặt kính trước; không kiểm tra tình trạng bên trong.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu Nokia, số IMEI1: 353141110978181, số IMEI2: 353141115978186, không kiểm tra tình trạng bên trong.

- Trả lại cho ông Nguyễn Công S 01 (một) xe mô tô hai bánh, BKS: 77K1-197.73, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn đen, số khung: RLCUE 3220 HY015382, số máy: E3X9E-050529.

Số vật chứng trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 01/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000,đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Hoài Ân;
- Cơ quan THAHS CA huyện Hoài Ân;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Hồng Nam**